

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/2018/QĐST-HNGĐ

Hương Sơn, ngày 04 tháng 5 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 41/2018/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 4 năm 2018 về "Ly hôn, nuôi con chung", giữa:

* Nguyên đơn: Anh Đậu Đình T; Sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

* Bị đơn: Chị Trần Thị N; Sinh năm: 1990.

Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ Điều 147, Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đậu Đình T và chị Trần Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Anh Đậu Đình T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đậu Trần Tuấn T1 - Sinh ngày: 06/10/2011 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Chị Trần Thị N không cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T. Chị Trần Thị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh Đậu Đình T và chị Trần Thị N thỏa thuận thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đậu Đình T tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002234, ngày 16/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho anh T 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thành Nhân